



GIẤY CHỨNG NHẬN
BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

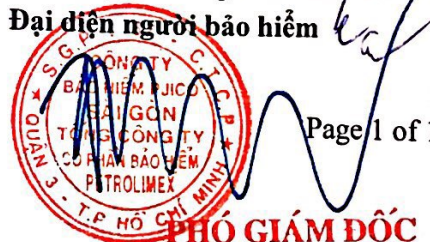
Số: P-20/SGO/P05/3304/000021

- Loại hình bảo hiểm** : Bảo hiểm Trách nhiệm sản phẩm
- Người được bảo hiểm** : **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT CHÀO**
- Địa chỉ** : Số 61 Ngõ 66, Phố Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh thang máy, thang nâng chuyên các loại (công ty sản xuất và lắp ráp thang máy bao gồm máy móc linh kiện nhập và tự sản xuất).
- Phạm vi bảo hiểm** : 1) PJICO sẽ bồi thường các khoản tiền mà Người được bảo hiểm có nghĩa vụ pháp lý phải bồi thường cho bên thứ ba như:
- thương tật bất ngờ hoặc bệnh tật về người
- những tổn thất bất ngờ về tài sản
gây nên bởi hàng hóa do Người được bảo hiểm bán, cung cấp, sửa chữa, thay đổi, xử lý hay phục vụ có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh do Người được bảo hiểm thực hiện và phát sinh trong suốt thời hạn bảo hiểm và trong phạm vi lãnh thổ quy định;
2) Tất cả các khoản phí tổn và chi phí kiện tụng:
- mà có thể đòi được từ một bên nguyên đơn chống lại Người được bảo hiểm,
- phải chi ra với sự đồng ý của PJICO bằng văn bản của bất kỳ khiếu nại nào đòi Người được bảo hiểm phải bồi thường và việc bồi thường đó được áp dụng theo quy định trong Quy tắc bảo hiểm.
- Thời hạn bảo hiểm** : Từ 10 giờ 52 ngày 14 tháng 10 năm 2020 đến 10 giờ 51 ngày 14 tháng 10 năm 2021.
- Giới hạn trách nhiệm** : - Mức trách nhiệm về người : 100,000,000 VND
- Mức trách nhiệm đối với mỗi sự cố: 1,000,000,000 VND
- Mức trách nhiệm gộp theo năm: 10,000,000,000 VND
- Quy tắc áp dụng** : Theo Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm của PJICO và các điều kiện, điều khoản ghi trong phụ lục bảo hiểm đính kèm 1 đồng này.
- Doanh thu dự kiến 2020** : 50,000,000,000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).
- Phí bảo hiểm** : Theo hợp đồng
- Mức khấu trừ** : 10,000,000 VNĐ/vụ (chỉ áp dụng đối với khiếu nại về tài sản)
- Giới hạn lãnh thổ** : Việt Nam

Đại diện người được bảo hiểm

TP HCM, ngày 14 tháng 10 năm 2020

Đại diện người bảo hiểm



Page 1 of 1

PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Văn Trung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪-----

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

Số: P-20/SGO/P05/3304/000021

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm số: 61/2010/QH12 được Quốc hội khóa X của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010.

- Căn cứ "Quy tắc bảo hiểm Trách nhiệm Sản phẩm" ban hành kèm theo Quyết định số 53/2015/QĐ/TSC/TGD ngày 27/01/2015 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO);

- Căn cứ nhu cầu, chức năng và nhiệm vụ của hai bên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 10 năm 2020 tại PJICO Sài Gòn, Chúng tôi gồm có:

Người được bảo hiểm: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT CHÀO

(Sau đây gọi tắt là bên A)

Địa chỉ : Số 61 Ngõ 66, Phố Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Điện thoại : +84 24-35638650. - Fax : +84 24-35638649.

Mã số thuế : 0101454169

Tài khoản số : 11020036385017

Tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt nam chi nhánh Đông Đô

Do Ông : **Kiều Tiến Long**

Chức vụ : **Tổng Giám đốc** - làm đại diện

Người bảo hiểm: TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM PETROLIMEX - PJICO

CÔNG TY BẢO HIỂM PJICO SÀI GÒN *(Sau đây gọi tắt là bên B)*

Địa chỉ : 186 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 38208355- 341-342-343 - Fax: (028) 38208344

Tài khoản : 0511 000 789 789 tại Ngân hàng Vietcombank – CN Sài Thành

Mã số thuế : **0 1 0 0 1 1 0 7 6 8 - 0 0 1**

Do Ông : **Trần Văn Trung**

Chức vụ : **Phó Giám đốc** - làm đại diện

Hai bên thoả thuận thống nhất ký kết hợp đồng Bảo hiểm trách nhiệm Sản phẩm theo những nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: CÁC ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ “in đậm” được sử dụng tại bất kỳ đâu trong hợp đồng này sẽ luôn được hiểu và diễn đạt như sau:

- (a) “**Hợp đồng bảo hiểm**” là thoả thuận giữa Người bảo hiểm và Người được bảo hiểm được thể hiện dưới hình thức Hợp đồng bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Danh sách người được bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm, Điều khoản sửa đổi, bổ sung và các tài liệu liên quan khác đính kèm.
- (b) “**Người được bảo hiểm**” là tất cả các bên có tên tại phần mục Người được bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này và các nội dung khác theo yêu cầu.
- (c) “**Người bảo hiểm**” là Công ty Bảo hiểm PJICO Sài Gòn - Đơn vị cung cấp dịch vụ bảo hiểm và chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất phát sinh theo Hợp đồng bảo hiểm này.
- (d) **Người thứ ba** Bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khác với Người bảo hiểm và Người được bảo hiểm và là đối tượng trực tiếp của tổn thất hay thiệt hại từ sự cố thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm
- (e) “**Quy tắc bảo hiểm**” là các tài liệu liên quan bao gồm các điều kiện chung, các điều kiện cụ thể của Hợp đồng bảo hiểm và là một phần cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm này.
- (f) “**Sửa đổi bổ sung/ phụ lục hợp đồng**” là toàn bộ thoả thuận được lập thành văn bản đính kèm nhằm làm rõ những thay đổi liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm.
- (g) “**Sản phẩm của Người được bảo hiểm**” có nghĩa là: Bất kỳ hàng hoá, sản phẩm hoặc tài sản nào sau khi Người được bảo hiểm đã chấm dứt quyền sở hữu hay giám sát, mà những hàng hoá, sản phẩm hay tài sản này được chế tạo, xây dựng, lắp đặt, lắp ráp, sửa chữa, phục vụ, xử lý, bán, cung cấp hay phân phối bởi Người được bảo hiểm (bao gồm cả các thùng đựng hàng của chúng loại trừ xe cơ giới).
- (h) **Trách nhiệm pháp lý** là khi có đủ các yếu tố:
 - Có thiệt hại đối với bên thứ Ba.
 - Người được bảo hiểm có lỗi vô ý bất cẩn trong thiệt hại.
 - Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi của Người được bảo hiểm.
 - Có khiếu nại của bên thứ ba đối với Người được bảo hiểm về trách nhiệm dân sự của Người được bảo hiểm.
- (i) **Ngày** là ngày dương lịch, bao gồm các ngày liên tục, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.
- (j) “**Mức khấu trừ**” là khoản tiền Bên A tự gánh chịu trong trường hợp có tổn thất xảy ra

ĐIỀU 2: QUYỀN LỢI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- Người được bảo hiểm** : **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT CHÀO**
- Địa chỉ** : Số 61 ngõ 66, Phố Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh thang máy, thang nâng chuyên các loại (công ty sản xuất

		và lắp ráp thang máy bao gồm máy móc linh kiện nhập và tự sản xuất)
Sản phẩm được bảo hiểm	:	THANG CUỐN, THANG MÁY (Bao gồm: thang máy tải khách, thang máy tải hàng, thang máy gia đình, thang máy tải thực phẩm, thang máy quan sát, thang máy bệnh viện, thang tải xe hơi), BÀN NÂNG CÔNG NGHIỆP
Phạm vi địa lý	:	Việt nam
Luật áp dụng	:	Việt nam
Thời hạn bảo hiểm	:	Từ ngày 14 tháng 10 năm 2020 đến ngày 14 tháng 10 năm 2021.
Phạm vi bảo hiểm	:	<p>1) Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường các khoản tiền mà Người được bảo hiểm có nghĩa vụ pháp lý phải bồi thường cho bên thứ ba như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - thương tật bất ngờ hoặc bệnh tật về người - những tổn thất bất ngờ về tài sản <p>gây nên bởi hàng hóa do Người được bảo hiểm bán, cung cấp, sửa chữa, thay đổi, xử lý hay phục vụ có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh do Người được bảo hiểm thực hiện và phát sinh trong suốt thời hạn bảo hiểm và trong phạm vi lãnh thổ quy định;</p> <p>2) Tất cả các khoản phí tổn và chi phí kiện tụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - mà có thể đòi được từ một bên nguyên đơn chống lại Người được bảo hiểm, - phải chi ra với sự đồng ý của PJICO bằng văn bản của bất kỳ khiếu nại nào đòi Người được bảo hiểm phải bồi thường và việc bồi thường đó được áp dụng theo quy định trong Quy tắc bảo hiểm.
Quy tắc áp dụng	:	Theo "Quy tắc bảo hiểm Trách nhiệm Sản phẩm" ban hành kèm theo Quyết định số 53/2015/QĐ/TSC/TGD ngày 27/01/2015 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO)
Điều khoản sửa đổi bổ sung	:	<ol style="list-style-type: none"> 1. Điều khoản trách nhiệm thang máy 2. Loại trừ rủi ro khủng bố 3. Loại trừ chiến tranh, nội chiến 4. Loại trừ bảo hiểm tổn thất đối với dữ liệu, phần mềm và các chương trình máy tính. 5. Loại trừ hạn chế và cấm vận thương mại
Hạn mức trách nhiệm	:	<p>1,000,000,000 VND/mỗi vụ tổn thất</p> <p>Mức trách nhiệm về người: 100,000,000, VND/người.</p> <p>Tổng mức trách nhiệm bảo hiểm 10,000,000,000 VND/năm.</p>
Mức khấu trừ	:	10,000,000 VND/ mỗi và mọi vụ khiếu nại bao gồm cả chi phí và phí tổn phát sinh (chi áp dụng về tài sản).

Hợp đồng Bảo hiểm

Doanh thu năm 2020

Ước tính - 50,000,000,000 VND

Doanh thu kế hoạch trong năm bảo hiểm nêu trên là số tạm ước tính. Khi kết thúc thời hạn bảo hiểm hai bên sẽ tiến hành đối chiếu trên cơ sở doanh thu thực tế của bên A trong năm bảo hiểm để điều chỉnh phí bảo hiểm cho phù hợp. Nếu bên A không đưa ra các văn bản chứng minh doanh thu tăng hoặc giảm trong năm so với doanh thu tạm tính nêu trên thì số này được coi là doanh thu bảo hiểm thực tế trong năm.

Tỷ lệ phí bảo hiểm

0.05% / Tổng doanh thu dự kiến

Phí bảo hiểm

25,000,000 VND

Thuế GTGT (10%)

2,500,000 VND

Tổng phí thanh toán

27,500,000 VND

(Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng./.)

ĐIỀU 3: THANH TOÁN PHÍ BẢO HIỂM

- 3.1 Bên A cam kết sẽ thanh toán phí bảo hiểm cho Bên B trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.
- 3.2 Trong trường hợp Bên A không thể thanh toán đúng thời hạn thanh toán nêu trên và có yêu cầu gia hạn nợ phí, Bên A phải có văn bản gửi cho Bên B trước ít nhất 05 ngày làm việc tính từ thời điểm hết hạn thanh toán. Việc nợ phí bảo hiểm chỉ được thực hiện khi Bên A có bảo lãnh thanh toán phí bảo hiểm do Ngân hàng hoặc tổ chức có chức năng cung cấp dịch vụ bảo lãnh cấp. Việc nợ phí chỉ được Bên B chấp thuận trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản có chữ ký bởi đại diện hợp pháp của cả 2 bên.
- 3.3 Trong mọi trường hợp, nếu quá thời hạn nộp phí trên, Bên A không đóng phí bảo hiểm hoặc đóng phí bảo hiểm không đầy đủ cho Bên B và hai bên không có thỏa thuận bằng văn bản về việc gia hạn nợ phí thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực bảo hiểm vào ngày kế tiếp ngày cuối cùng phải nộp phí;
- 3.4 Nếu Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt trước thời hạn theo quy định tại điểm 3 nêu trên và không xảy ra sự kiện bảo hiểm trong thời gian có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm thì Bên B được hưởng phí bảo hiểm tương ứng với thời gian bảo hiểm. Thời điểm quyết toán phí bảo hiểm sẽ được hai bên thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc sau khi kết thúc thời hạn bảo hiểm theo quy định tại hợp đồng bảo hiểm trước khi chấm dứt.
- 3.5 Trường hợp hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực và phí bảo hiểm chưa đến hạn thanh toán mà tổn thất xảy ra thì Bên A phải có trách nhiệm nộp toàn bộ tổng số phí bảo hiểm còn lại của Hợp đồng này cho Bên B trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo tổn thất. Trong trường hợp đặc biệt theo yêu cầu của Bên A, phí bảo hiểm có thể được Bên B xem xét, khấu trừ vào giá trị bồi thường khi Bên B tiến hành bồi thường cho Bên A.
- 3.6 Trường hợp Hợp đồng bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực theo quy định tại khoản 3 Điều này nhưng sau đó Bên A đóng đủ phí bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động khôi phục hiệu lực kể từ thời điểm bên A đã đóng đủ phí bảo hiểm quá hạn và đến hạn theo quy định của Hợp

đồng. Bên B sẽ không có trách nhiệm bồi thường đối với các tổn thất xảy ra trong thời gian tính từ ngày Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết tự động chấm dứt hiệu lực trước thời hạn đến thời điểm Bên A đã đóng đủ phí bảo hiểm.

3.7 Hồ sơ yêu cầu thanh toán bao gồm:

- Thông báo thu phí.
- Hóa đơn tài chính
- Và các tài liệu có liên quan khác (nếu có)

ĐIỀU 4: GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

Hồ sơ khiếu nại bồi thường gồm có:

- Văn bản khiếu nại đòi bồi thường của bên thứ ba bị thiệt hại
- Thông báo tổn thất, khiếu nại của người được bảo hiểm gửi cho Bên bảo hiểm
- Biên bản về sự cố gây thiệt hại cho bên thứ ba
- Biên bản giám định thiệt hại hoặc Biên bản xác nhận về thiệt hại
- Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc khắc phục sự cố
- Biên bản hòa giải giữa người được bảo hiểm và bên thứ ba bị thiệt hại
- Phán quyết của tòa án hoặc trọng tài về giải quyết trách nhiệm dân sự giữa người được bảo hiểm và bên thứ ba bị thiệt hại (nếu có)
- Các giấy tờ chứng minh về số tiền hay giá trị hiện vật đã bồi thường cho bên thứ ba
- Các giấy tờ, tài liệu khác liên quan đến sự cố tổn thất theo yêu cầu của Bên bảo hiểm.
- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm nộp hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường đầy đủ và hợp lệ cho Bên bảo hiểm, Bên bảo hiểm có trách nhiệm giải quyết xong việc bồi thường tổn thất cho Người được bảo hiểm.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN:

5.1. Trách nhiệm của Bên A

- Có trách nhiệm thực hiện đúng những điều đã nêu trong Quy tắc và Hợp đồng bảo hiểm.
- Khai trung thực các thông tin liên quan theo yêu cầu của bên B
- Thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ, đúng theo thoả thuận của hợp đồng.
- Thu thập các chứng từ cần thiết để hoàn tất hồ sơ yêu cầu bồi thường khi có khiếu nại xảy ra .
- Thông báo ngay cho bên B khi có sự cố bảo hiểm gây thiệt hại cho bên thứ ba, cho dù sự cố đó có dẫn tới khiếu nại từ bên thứ ba đối với người được bảo hiểm hay không.

5.2. Trách nhiệm của Bên B

- Có trách nhiệm thực hiện đúng những điều đã nêu trong Hợp đồng bảo hiểm.

- Trách nhiệm của Bên B đối với tất cả các khoản bồi thường và các chi phí liên quan đến các khiếu nại được lập trong thời hạn hiệu lực của Đơn bảo hiểm này sẽ không vượt quá tổng giới hạn trách nhiệm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm,
- Hướng dẫn và hỗ trợ bên B thu thập các chứng từ cần thiết để hoàn tất hồ sơ yêu cầu bồi thường khi có khiếu nại xảy ra.

ĐIỀU 6: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có vướng mắc phát sinh hoặc tranh chấp, hai bên cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, thương lượng. Trường hợp hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được đưa ra giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

ĐIỀU 7: HỦY ĐƠN BẢO HIỂM TRƯỚC THỜI HẠN

Hợp đồng bảo hiểm này có thể chấm dứt theo yêu cầu của bên A hoặc Bên B. Bên B đồng ý hoàn trả lại phần phí bảo hiểm với điều kiện không có bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào có thể dẫn đến việc khiếu nại theo hợp đồng này tính đến thời điểm chấm dứt hợp đồng. Cơ sở của việc hoàn phí theo điều khoản này sẽ là:

- Trong trường hợp chấm dứt theo yêu cầu của bên B: 100% số phí cho thời gian không có hiệu lực kể từ ngày chấm dứt.
- Trong trường hợp chấm dứt theo yêu cầu của bên A: 80% số phí cho thời gian không có hiệu lực kể từ ngày chấm dứt.

ĐIỀU 8: CÁC THỎA THUẬN CHUNG

- 8.1 Bằng việc những người đại diện có thẩm quyền của hai bên ký kết Hợp đồng này, hai bên xác nhận đã hiểu và nắm rõ nội dung, các quyền và nghĩa vụ của mỗi bên được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm. Quy tắc bảo hiểm áp dụng cho Hợp đồng này và các vấn đề pháp lý có liên quan khác. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các vấn đề quy định trong hợp đồng này.
- 8.2 Các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các bên nếu không được đề cập trong Hợp đồng và Quy tắc bảo hiểm đính kèm Hợp đồng này sẽ được thực hiện và tuân thủ theo quy định của pháp luật Việt Nam, trong đó Luật kinh doanh bảo hiểm sẽ được ưu tiên áp dụng đầu tiên.
- 8.3 Mọi sự thay đổi bất cứ nội dung nào của Hợp đồng này phải được các bên ký kết hàng đầu và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này.
- 8.4 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 8.5 Hợp đồng này lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A



ĐẠI DIỆN BÊN B

Page 6 of 6

PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Văn Trung